TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32**/2024/HS-ST
Ngày 21/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Giang.

Bà Nguyễn Thị Minh Huyền.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Ngọc Phú - Thư ký Toà án nhân dân huyện P, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hồng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Trọng H**; Giới tính: Nam;Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 10 năm 1991 tại tỉnh P; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu E, xã T, huyện P, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân hợp đồng theo thời vụ; Số CCCD: 025091016148; cấp ngày 09/05/2021; Bố đẻ: Hoàng Như Q, sinh năm 1963; Mẹ đẻ: Hoàng Thị Minh C, sinh năm 1966 hiện bố, mẹ đều thường trú tại khu E, xã T, huyện P, tỉnh P; Vợ: Hoàng Thị Kiều A, sinh năm 1993; hiện đang lao động và sinh sống tại Nhật Bản; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2024 đến ngày 20/5/2024, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu E, xã T, huyện P, tỉnh P. (Có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: **Nguyễn Kiên Q1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 04 năm 1990 tại huyện P, tỉnh P; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu F, xã L, huyện P, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 025090018440; cấp ngày

28/06/2021; Bố đẻ: Nguyễn Trí S, sinh năm 1959; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1991; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019 hiện hiện bố, mẹ, vợ con đều thường trú tại khu F, xã L, huyện P, tỉnh P.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu F, xã L, huyện P, tỉnh P. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Bùi Quang N**, sinh năm 2001; Địa chỉ: khu A, xã P, huyện P, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

I. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 18 giờ 45 phút, ngày 12/05/2024 tại đoạn đường thuộc khu G, xã P, huyện P, tỉnh P. Tổ công tác của Công an huyện P phát hiện Hoàng Trọng H, sinh năm 1991, nơi ĐKHKTT tại khu E, xã T, huyện P, tỉnh P có biểu hiện nghi vấn nên đã mời H về trụ sở Ủy ban nhân dân xã P để làm việc. Quá trình làm việc H thừa nhận ngày 12/05/2024 tham gia đánh bạc hình thức bán số lô, số đề cho Bùi Quang N, sinh năm 2001, Nguyễn Vũ D, sinh năm 2007 (đều thường trú: Khu A, xã P, huyện P, tỉnh P) và Nguyễn Kiên Q1, sinh năm 1990, nơi thường trú: Khu F, xã L, huyện P, tỉnh P, với tổng số tiền là 13.200.000đ (mười ba triệu hai trăm nghìn đồng). Hoàng Trọng H tự nguyện giao nộp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C35, vỏ ngoài màu xanh, gắn sim số 0916321108, IMEI 1: 868721063413076, IMEI 2: 868721063413068, điện thoại đã qua sử dụng, vỏ ngoài có nhiều vết xước; Tiền ngân hàng N2: 580.000đ (năm trăm tám mươi nghìn đồng) để phục vụ điều tra.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Trọng H tại khu E, xã T, huyện P, tỉnh P, kết quả không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì có liên quan đến việc đánh bạc.

Quá trình điều tra, nội dung vụ án thể hiện: Ngày 10/05/2024, do muốn kiếm thêm thu nhập nên Hoàng Trọng H tự nghĩ ra cách kiếm tiền bằng hình thức bán số lô, đề cho người chơi thông qua các ứng dụng mạng xã hội cài đặt trên điện thoại di động. H sử dụng điện thoại di động REALME C354 gắn sim số 0916.321.108 cài ứng dụng Zalo có tên "Hoàng Hiệp P", ứng dụng Messenger F có tên "Hoàng Hiệp PT" để bán số lô đề. Về cách thức đánh bạc, H và người chơi thoả thuận: Đối với số đề người chơi mua gồm 02 chữ số nếu trùng với 02 chữ số cùng của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng vào khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì người chơi trúng thưởng. Người chơi trúng thưởng số đề gồm 02 chữ số thì thắng được số tiền gấp 70

lần số tiền đã mua số đề này. Đối với lô điểm gồm 02 chữ số, H bán cho người chơi với giá là 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng) một điểm. Nếu 02 chữ số này trùng với 02 chữ số cuối cùng của một trong tất cả các giải kết quả Xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng cùng ngày thì người chơi trúng thưởng, mỗi điểm lô trúng thưởng thì H trả cho người chơi số tiền là 80.000đ. Về việc thanh toán thắng thua Hoàng Trọng H và người chơi sẽ thống nhất thanh toán với nhau vào ngày hôm sau. Ngày 12/05/2024, H bắt đầu bán số lô, số đề như sau:

Hồi 17 giờ 29 phút ngày 12/05/2024, Bùi Quang N sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo tên "Bùi Quang N" được cài trong điện thoại di động IPHONE 7 PLUS, gắn sim 0346.197.033 nhắn tin đến tài khoản Zalo của H với nội dung: "Cho e con L24x100đ, L07x50đ, D24,42,07,70x300k". H nhấn vào biểu tượng hình trái tim của tin nhắn N gửi và nhắn tin lại "Ok". Nam nhắn tin "của e bn xiền vậy a", H nhắn tin lại "4450", N nhắn tin "Oka", "E ck r đấy a ạ". Tức là Bùi Quang N mua của H số lô 24 là 100 điểm, mua số lô 07 là 50 điểm, mua các số đề 24, 42, 07, 70 mỗi số đề mua 300.000đ. Tổng số N mua 150 điểm lô tương đương số tiền 3.450.000đ và mua 1.200.000đ tiền số đề. Tổng số tiền N mua số lô, số đề của H là **4.650.000đ**, nhưng do H cho N hưởng tiền hoa hồng chỉ phải thanh toán cho H số tiền là 4.450.000đ. N sử dụng tài khoản số 1012436374 của N mở tại Ngân hàng TMCP N3 (V) chuyển số tiền 4.450.000đ trên đến tài khoản số 28101991688888 của H mở tại Ngân hàng TMCP Q2 (M). Đối chiếu với kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 12/5/2024 thì số lô, số đề N mua của H không trúng thưởng.

Hồi 17 giờ 39 phút ngày 12/05/2024, Nguyễn Vũ D sử dụng ứng dụng Messenger Facebook có tên "Duy Nguyễn" được cài trong điện thoại di động IPHONE 6, không gắn thẻ sim, nhắn tin đến messenger facebook của H với nội dung: "L36x50đ, Đ36,63x250k", "A cho e mấy con vs ạ". H nhắn tin lại "ok". Tức là D mua của H số lô 36 là 50 điểm lô tương đương số tiền 1.150.000đ, mua các số đề 36, 63 mỗi số đề là 250.000đ. Tổng số tiền D mua số lô, số đề của H là **1.650.000đ**, do H cho D hưởng tiền hoa hồng khi mua số đề là 200.000đ nên D chỉ phải thanh toán cho H số tiền 1.450.000đ. Sau đó, D sử dụng tài khoản số 0352117964 của D mở tại Ngân hàng M, chuyển số tiền 1.450.000đ trên đến tài khoản Ngân hàng M số 28101991688888 của H. Đối chiếu với kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 12/5/2024 thì số lô, số đề D mua không trúng thưởng.

Hồi 17 giờ 41 phút ngày 12/05/2024, Nguyễn Kiên Q1 sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo tên "Trai làng đàng hoàng" được cài trong điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S20FE, gắn sim 0982.302.365, nhắn tin đến tài khoản ứng dụng Zalo của H với nội dung: "Đánh hộ tớ con lo 11=50đ", "của khách e nhé". H nhấn vào biểu tượng hình trái tim của tin nhắn Q1 gửi và nhắn tin lại "Ok". Đến 17 giờ 59 phút cùng ngày, Q1 tiếp tục nhắn tin cho H với nội dung: "Đánh tớ con lô 97=100d 13.93.89,01,10=30 lo tất", "Của khách tất e nhe". H nhấn vào biểu tượng hình trái tim của tin nhắn Q1 gửi và nhắn tin lại "Ok". Tức là Q1 mua của H các số lô 11 là 50 điểm, mua số lô 97 là 100 điểm, mua các số lô 13, 93, 89, 01, 10 mỗi số lô mua 30 điểm. Tổng số Q1 mua 300 điểm lô tương đương số tiền 6.900.000đ, Q1 chưa thanh toán cho H. Đối chiếu với kết

quả Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng ngày 12/5/2024 thì Q1 trúng thưởng số lô 97 là 100 điểm thắng được số tiền là 8.000.000đ, trúng thưởng số lô 89 là 30 điểm thắng được số tiền 2.400.000đ. Tổng số tiền Q1 mua số lô và trúng thưởng là **17.300.000đ**.

Các số lô đề trên Q1 khai là mua hộ một số người làm nghề tàu sông tại bến đò xã P, Q1 chỉ hưởng tiền hoa hồng nếu có người trúng thưởng. Tuy nhiên, Q1 không biết tên, tuổi, lai lịch của từng người nhờ ghi số lô đề trên nên không có cơ sở để xác minh.

Như vậy, tổng số tiền Hoàng Trọng H bán số lô số đề cho Bùi Quang N, Nguyễn Vũ D và Nguyễn Kiên Q1 ngày 12/5/2024 là **23.600.000 đồng**.

Quá trình điều tra, các bị can Hoàng Trọng H, Nguyễn Kiên Q1 đã khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp lời khai người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi đánh bạc của Bùi Quang N và Nguyễn Vũ D do số tiền sử dụng đánh bạc của các đối tượng trên đều dưới 5.000.000đ, bản thân các đối tượng đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc, nên hành vi trên không cấu thành tội phạm. Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Về nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội: Các bị cáo đã lợi dụng kết quả sổ xố kiến thiết Miền B mở thưởng hàng ngày để mua và bán số lô, số đề cho người chơi lô, chơi đề khác, nhằm mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân.

Về vật chứng, đồ vật tài sản thu giữ trong vụ án:

1. Thu giữ của Hoàng Trọng H: 17.280.000đ, trong đó: 580.000đ thu giữ của H khi lập biên bản sự việc, không liên quan đến tội phạm; 16.700.000đ H tự giác giao nộp, bao gồm tiền bán số lô đề cho Bùi Quang N, Nguyễn Vũ D và tiền trúng thưởng số lô chưa trả cho Nguyễn Kiên Q1; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C35, vỏ ngoài màu xanh, gắn sim số 0916321108.

2. Thu giữ của Nguyễn Kiên Q1: 6.900.000đ là tiền đánh bạc do Q1 tự giác giao nộp; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S20 FE, lắp sim số 0982302365.

3. Thu giữ của Bùi Quang N: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, lắp sim số 0346197033.

Toàn bộ các vật chứng trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh P chờ xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động IPHONE 6, màu xám, không gắn thẻ sim của Nguyễn Vũ D, D khai đã bị mất sau khi đánh bạc nên không thu giữ được.

Xác minh về tài sản, thu nhập của bị cáo: Các bị cáo không có tài sản trị giá ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu. Xác minh thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã T và xã L, huyện P, tỉnh Phú là 150.000đ/01 người/01 ngày.

II. Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 35/CT-VKSPN ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P đã truy tố các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 phạm tội "*Đánh bạc*".

* Hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự và các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng H từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ 12/5/2024 đến 20/5/2024).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 36, 50, 58 Bộ luật Hình sự và các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiên Q1 từ 15 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện P nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện P, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Miễn áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập do bị cáo không có tài sản trị giá và đã áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng.

* Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, các bị cáo không có tài sản có giá trị, nên không đề nghị áp dụng phạt bổ sung.

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng, gồm 03 thẻ sim điện thoại, số sim: 0916321108, 0982302365, 0346197033.

- Tịch thu để sung công quỹ Nhà nước các vật chứng sử dụng vào việc phạm tội, gồm: + Số tiền 23.600.000đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME

C35; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S20 FE; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus.

- Trả lại cho bị cáo H 580.000đ không liên quan đến tội phạm, nhưng được tạm giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án dân sự.

c) Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí. Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 không có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Hoàng Trọng H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Kiên Q1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra - Công an huyện P, tỉnh P; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Trong thời gian từ 17 giờ 29 phút đến 17 giờ 59 phút ngày 12/5/2024, tại khu E, xã T, huyện P, tỉnh P, Hoàng Trọng H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô đề thông qua các ứng dụng mạng xã hội được cài đặt trên điện thoại di động, với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 23.600.000 đồng, trong đó: Đánh bạc với Nguyễn Kiên Q1 với tổng số tiền 17.300.000 đồng; đánh bạc với Bùi Quang N với tổng số tiền 4.650.000 đồng; đánh bạc với Nguyễn Vũ D với tổng số tiền 1.650.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi qui định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội qui định tại Điều 322 của Bộ

luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Như vậy, hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề của các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình. Xong vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo tự nguyện giao nộp tại toàn bộ số tiền đã đánh bạc. Riêng bị cáo H có ông nội là ông Hoàng Văn C1 là liệt sỹ trong sự nghiệp chống mỹ cứu nước nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Hoàng Trọng H là người giữ vai trò chính, đã khởi sướng việc đánh bạc và là người trực tiếp bán số lô, số đề cho 03 người là Nguyễn Kiên Q1, Bùi Quang N và Nguyễn Vũ D với tổng số tiền là 23.600.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Kiên Q1 giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo chỉ là người mua số lô của bị cáo H. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo H có tính chất nguy hiểm cho xã hội hơn hành vi của bị cáo Q1 nên lần phạm tội này đối với bị cáo H cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Q1 lần phạm tội này không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về khấu trừ thu nhập đối với bị cáo: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự quy định "*người bị kết án phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước*". Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn

định nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định *"3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".* Qua xác minh các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 không có tài sản riêng gì có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo H và Q1.

[4]. Đối với hành vi đánh bạc của Bùi Quang N và Nguyễn Vũ D với số tiền dưới 5.000.000 đồng trong vụ án này, quá trình điều tra đã xác định: Bùi Quang N và Nguyễn Vũ D đều chưa có tiền án, tiền sự. Công an huyện P, tỉnh P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép hình thức mua số lô, số đề" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C35, vỏ ngoài màu xanh thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S20 FE thu giữ của bị cáo Nguyễn Kiên Q1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus thu giữ của anh Bùi Văn N1. Qua xác minh đây là công cụ phương tiện các bị cáo và anh N1 sử dụng để mua bán số lô, số đề với nhau nên cần tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 sim số 0916321108 thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H; 01 sim số 0982302365 thu giữ của bị cáo Nguyễn Kiên Q1; 01 sim số 0346197033 thu giữ của anh Bùi Văn N1 là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- Đối với số tiền 23.600.000 đồng trong đó bị cáo Nguyễn Kiên Q1 nộp số tiền 6.900.000 đồng; bị cáo Hoàng Trọng H nộp số tiền 16.700.000 đồng. Qua xác minh đây là số tiền các bị cáo sử dụng mua bán số lô, số đề nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 580.000 đồng thu giữ khi bắt bị cáo Hoàng Trọng H. Qua xác minh đây là khoản tiền của bị cáo lao động mà có không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bao thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Trọng H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Kiên Q1.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[1]. *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1 phạm tội "Đánh bạc";

[2]. *Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng H 07 (Bảy) tháng tù nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2024 đến ngày 20/5/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiên Q1 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện P, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Kiên Q1 cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh P giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Kiên Q1.

Buộc bị cáo Nguyễn Kiên Q1 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ công đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1.

[3]. *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 sim số 0916321108 thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H.

+ 01 sim số 0982302365 thu giữ của bị cáo Nguyễn Kiên Q1.

+ 01 sim số 0346197033 thu giữ của anh Bùi Quang N.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C35, vỏ ngoài màu xanh, IMEI 1: 868721063413076, IMEI 2: 868721063413068, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, vỏ ngoài có nhiều vết xước thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S20 FE, tên thiết bị SM-G780/DS, số seri: RF8W3033RZV, số IMEI: 355728261717521; 356203781717525, đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Kiên Q1.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, số máy: MNQM2B/A, số seri: F2LT25YBHG04, số IMEI: 355346080852302, đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của anh Bùi Quang N.

+ Số tiền 23.600.000 đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trong đó thu của bị cáo Nguyễn Kiên Q1 số tiền 6.900.000 đồng (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng); của bị cáo Hoàng Trọng H số tiền 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Trọng H số tiền 580.000 đồng (Năm trăm tám mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

Các vật chứng trên được mô tả trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện P, tỉnh P và Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh P lập ngày 13/8/2024.

[4]. *Về án phí:*

Buộc các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Kiên Q1. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. *Quyền kháng cáo:* Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh P;
- VKSND huyện P, tỉnh P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P, tỉnh P;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh P;
- Sở tư pháp tỉnh P;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Việt Hưng